

TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định
mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập
trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện khoản 1 Điều 9, Điều 17 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết **“Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022”**, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Ngày 27/8/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định số 81/2021/NĐ-CP); có hiệu lực thi hành từ ngày 15/10/2021; thay thế Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021 và Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015.

Tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định về Khung học phí năm học 2021-2022: “Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, HĐND cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể nhưng không vượt mức trần

khung học phí hoặc mức học phí do HĐND cấp tỉnh đã ban hành năm học 2020 - 2021 đối với từng cấp học và từng khu vực thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương”.

Theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP: “*Khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh, các sự kiện bất khả kháng do cơ quan có thẩm quyền công bố; tùy theo mức độ và phạm vi thiệt hại, UBND cấp tỉnh trình HĐND cấp tỉnh xem xét, quyết định không thu học phí trong thời hạn nhất định đối với trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông công lập, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông thuộc vùng bị thiên tai, dịch bệnh, vùng xảy ra các sự kiện bất khả kháng*”.

Do đó, để phù hợp với quy định hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương, việc trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành “**Nghị quyết Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022**” là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Học phí là khoản thu bổ sung một phần nguồn kinh phí để bù đắp chi thường xuyên cho các cơ sở giáo dục góp phần bảo đảm chi phí cho các hoạt động giáo dục. Nghị quyết được ban hành là căn cứ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh thực hiện kịp thời, đúng theo quy định của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

2. Quan điểm chỉ đạo

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng dựa trên nội dung cơ bản của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu bù đắp một phần kinh phí cho các hoạt động giáo dục của địa phương.

Mức học phí phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội theo phân vùng. Xây dựng mức thu học phí không vượt mức trần học phí do HĐND cấp tỉnh đã ban hành năm học 2020 - 2021.

Cơ chế thu và quản lý học phí và các chính sách liên quan cần tuân thủ đúng quy định của pháp luật, cũng như phù hợp với tình hình của địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết được thực hiện theo đúng trình tự quy định. Cụ thể:

1. Sau khi đề nghị xây dựng Nghị quyết được chấp thuận; UBND tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan và các địa phương tham mưu UBND xây dựng dự thảo Nghị quyết (Công văn số 3452/UBND-TH ngày 12/10/2021 của UBND tỉnh).

2. Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Công văn 3268/SGDĐT-VP ngày 14/10/2021 lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan đối với dự thảo Nghị quyết. Sau khi nhận được góp ý của các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết và chỉnh sửa.

3. Ngày 21/10/2021 Sở Giáo dục và Đào tạo đã phát hành Tờ trình số 3366/TTr-SGDĐT xin thuận chủ trương bổ sung vào dự thảo Nghị quyết nội dung

không thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước và được UBND tỉnh chấp thuận cho Sở tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét cụ thể.

4. Ngày 29/10/2021 Sở Giáo dục và Đào tạo đã hoàn chỉnh và gửi Công văn số 3441/SGDĐT-VP đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết.

5. Sau khi Sở Tư pháp ban hành Báo cáo số 267/BC-STP ngày 02/11/2021 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết; Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu, chỉnh sửa; gửi lấy ý kiến phản biện của MTTQVN tỉnh; tiếp thu ý kiến thẩm định và thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định; trình UBND tỉnh xem xét thông qua tại cuộc họp UBND tỉnh ngày 04/11/2021.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 2 phần: phần căn cứ và phần quyết nghị.

- Phần căn cứ: có 7 nội dung.
- Phần quyết nghị: gồm 3 điều.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo nghị quyết

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021 - 2022.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Trẻ em học mầm non, học sinh phổ thông (gọi tắt là học sinh) đang học tại các trường mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước; tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức thu học phí

1. Mức Thu

Đơn vị: đồng/học sinh/tháng

Cấp học	Mức thu học phí		
	Trường thuộc vùng thành thị (phường, thị trấn)	Trường thuộc vùng nông thôn; vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (xã khu vực I)	Trường thuộc các xã còn lại
Trung học phổ thông (giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên)	80.000	50.000	40.000
Trung học cơ sở (giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên)	60.000	40.000	30.000
Mầm non	60.000	30.000	20.000

2. Không thu học phí 02 tháng của học kỳ I năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2020-2021.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ..., thông qua ngày ...tháng ...năm 2021 và có hiệu lực từ ngày...tháng... năm 2021.

V. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC BAN HÀNH QUY ĐỊNH NGHỊ QUYẾT

Việc ban hành Nghị quyết *“Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022”* là cơ sở để các trường học trên địa bàn tỉnh xác định mức thu học phí đúng theo quy định hiện hành.

Trên đây là Tờ trình dự thảo *“Nghị quyết Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022”*.

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

(Hồ sơ gửi kèm: Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết số 267/BC-STP ngày 02/11/2021 của Sở Tư pháp; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định số 3478/BC-SGDĐT ngày 03/11/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 3072/STC-HCSN ngày 22/10/2021 và Công văn số 3116/STC-HCSN của Sở Tài chính; Tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết Sở GD&ĐT đã tiếp thu, giải trình và điều chỉnh bổ sung ngày 03/11/2021 của; Công văn số 1331/MTTQ-BTT ngày 10/11/2021 của Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Phước về việc tổng hợp ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, TTHĐND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- STP, Sở GD&ĐT, STC;
- Trung tâm CNTT (Sở TT&TT);
- LĐ VP, các Phòng;
- Lưu: VT (Nga TT02.HĐND11.21).

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH



Trần Tuệ Hiền

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2021/NQ-HĐND

Bình Phước, ngày tháng năm 2021

Dự thảo

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND
ngày / /2021 của UBND tỉnh

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập
trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC KHÓA, KỲ HỌP THỨ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ khoản 1 Điều 9, Điều 17 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27
tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với
cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí,
hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Xét Tờ trình số ... /TTr-UBND... tháng ... năm 2021 của Ủy ban nhân
dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số ... /BC-HĐND-VHXX ngày... tháng... năm 2021
của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu
Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021 - 2022.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em học mầm non, học sinh phổ thông (gọi tắt là học sinh) đang học tại các trường mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước; tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức thu học phí

1. Mức thu

Đơn vị: Đồng/học sinh/tháng

Cấp học	Mức thu học phí		
	Trường thuộc vùng thành thị (phường, thị trấn)	Trường thuộc vùng nông thôn; vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (xã khu vực I)	Trường thuộc các xã còn lại
Trung học phổ thông (giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên)	80.000	50.000	40.000
Trung học cơ sở (giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên)	60.000	40.000	30.000
Mầm non	60.000	30.000	20.000

2. Không thu học phí 2 tháng của học kỳ I năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này thay thế cho Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của Hội đồng nhân dân quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2020-2021.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ ba, thông qua ngày ... tháng ... năm 2021 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2021./.

Nội nhân:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND, UBND tỉnh, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm CNTT(Sở TT&TT);
- LĐVP, Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022

Vừa qua, Sở Tư pháp nhận được Công văn số 3441/SGDĐT-VP ngày 29/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022. Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ dự thảo Nghị quyết và các văn bản QPPL có liên quan, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định như sau:

I. Về hồ sơ và trình tự, thủ tục xây dựng dự thảo Nghị quyết

1. Về hồ sơ

Hồ sơ kèm theo Công văn số 3441/SGDĐT-VP ngày 29/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022 đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 121 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015.

2. Về trình tự, thủ tục xây dựng dự thảo Nghị quyết

Sở Giáo dục và đào tạo đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Chương VIII Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022 đã được HĐND tỉnh giao UBND tỉnh trình tại kỳ họp thứ ba (cuối năm 2021) tại Công văn số 306/HĐND ngày 11/10/2021.

II. Nội dung thẩm định

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết

Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022 đã quy định cụ thể phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục năm 2019 thì: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”* và theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo thì: *“Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể nhưng không vượt mức trần khung học phí hoặc mức học phí do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đã ban hành năm học 2020 - 2021 đối với từng cấp học và từng khu vực thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương”*. Do đó, việc Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết này là phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

Tuy nhiên, để đảm bảo tính khả thi khi Nghị quyết được HĐND tỉnh thông qua đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan thống nhất mức học phí để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định mức học phí đối với từng vùng, từng khu vực cho phù hợp.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với các quy định trong văn bản đã giao cho HĐND quy định chi tiết

Nội dung dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022 được Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh về cơ bản phù hợp với các quy định trong văn bản đã giao HĐND tỉnh quy định chi tiết. Tuy nhiên, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, chỉnh

sửa lại nội dung quy định tại khoản 2 Điều 2 dự thảo cho phù hợp theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 3657/UBND-KGVX ngày 27/10/2021.

4. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo của dự thảo Nghị quyết về cơ bản đảm bảo đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ. Tuy nhiên, tại căn cứ pháp lý thứ 7, 8 đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo gộp 2 căn cứ này thành một căn cứ pháp lý và chỉnh sửa lại như sau:

“Căn cứ khoản 1 Điều 9, Điều 17 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;”

III. Kết luận

Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022 chỉ đủ điều kiện tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020 và các văn bản có liên quan sau khi đã tiếp thu, chỉnh sửa hoặc giải trình các ý kiến thẩm định tại Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở GD&ĐT;
- Giám đốc;
- Lưu: VT, PC.

GIÁM ĐỐC



Võ Tiến Hiếu

BÁO CÁO

**Về việc giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo
Nghị quyết Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non
và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước
áp dụng cho năm học 2021-2022**

Căn cứ Báo cáo số 267/BC-STP ngày 02/11/2021 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022.

Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) tiếp thu, giải trình và điều chỉnh một số nội dung nêu trong báo cáo thẩm định như sau:

I. Về hồ sơ và trình tự, thủ tục xây dựng dự thảo Nghị quyết

1. Về hồ sơ:

- Ý kiến Sở Tư pháp: đầy đủ theo quy định

2. Về trình tự, thủ tục xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Ý kiến Sở Tư pháp: Sở Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

II. Nội dung thẩm định

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết

- Ý kiến Sở Tư pháp: Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022 đã quy định cụ thể phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

- Ý kiến Sở Tư pháp: Việc Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết này là phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật. Tuy nhiên, để đảm bảo tính khả thi khi Nghị quyết được HĐND tỉnh thông qua đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố

và các đơn vị có liên quan thống nhất mức học phí để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định mức học phí đối với từng vùng, từng khu vực cho phù hợp.

- *Ý kiến của Sở GD&ĐT:*

+ Việc phân loại vùng, khu vực của dự thảo Nghị quyết trên cơ sở Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

Ngày 14/10/2021 Sở GD&ĐT đã ban hành Công văn số 3268/SGDĐT-VP về việc góp ý dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí năm học 2021-2022 tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2021 gửi các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc. Sở GD&ĐT đã nhận được 28 ý kiến đóng góp, trong đó gồm: các Sở, ban, ngành là 10 ý kiến (có 01/10 ý kiến góp ý, 09/10 ý kiến thống nhất với dự thảo); UBND cấp huyện là 04 ý kiến thống nhất và 14 đơn vị thuộc ngành giáo dục và đào tạo thống nhất với dự thảo Nghị quyết. Sở GD&ĐT đã tiếp thu, chỉnh sửa một số nội dung theo ý kiến góp ý.

+ Về nội dung miễn giảm học phí: Sở GD&ĐT thực hiện theo Công văn số 3657/UBND-KGVX ngày 27/10/2021 của UBND tỉnh về việc chấp thuận bổ sung nội dung tham mưu dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2021 và có sự thống nhất của Sở Tài chính về số tháng được miễn giảm học phí tại Công văn số 3072/STC-HCSN ngày 19/10/2021 của Sở Tài chính.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với các quy định trong văn bản đã giao cho HĐND quy định chi tiết

- *Ý kiến của Sở Tư pháp:* Nội dung dự thảo Nghị quyết Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh về cơ bản phù hợp với các quy định trong văn bản đã giao HĐND tỉnh quy định chi tiết. Tuy nhiên, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, chỉnh sửa lại nội dung quy định tại khoản 2 Điều 2 dự thảo cho phù hợp theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 3657/UBND-KGVX ngày 27/10/2021.

- *Ý kiến của Sở GD&ĐT:* Về việc không thu phí học kỳ có thời hạn năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước, Sở GD&ĐT đã thực hiện theo Công văn số 3657/UBND-KGVX ngày 27/10/2021 và có sự thống nhất của Sở Tài chính về số tháng được miễn giảm học phí tại Công văn số 3072/STC-HCSN ngày 19/10/2021 của Sở Tài chính.

4. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

- *Ý kiến của Sở Tư pháp:* Ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo của dự thảo Nghị quyết về cơ bản đảm bảo đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày

14/5/2016 của Chính phủ. Tuy nhiên, tại căn cứ pháp lý thứ 7, 8 đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo gộp 2 căn cứ này thành một căn cứ pháp lý và chỉnh sửa lại như sau:

“Căn cứ khoản 1 Điều 9, Điều 17 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;”

- *Ý kiến của Sở GD&ĐT: Sở GD&ĐT xin tiếp thu và điều chỉnh.*

Trên đây là ý kiến tiếp thu, chỉnh sửa hoặc giải trình của Sở GD&ĐT đối với Báo cáo số 267/BC-STP ngày 02/11/2021 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, VP3.

luc

GIÁM ĐỐC



Lý Thanh Tâm

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 3072 /STC-HCSN

V/v ý kiến về kinh phí học
sinh được miễn giảm và phải
đóng học phí.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 19 tháng 10 năm 2021

Kính gửi : Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về việc quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Căn cứ Công điện số 848/CĐ-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức khai giảng và chuẩn bị cho năm học mới trong tình hình dịch bệnh phức tạp.

Sở Tài chính nhận được Công văn số 3208/SGDĐT-VP ngày 11/10/2021 của Sở Giáo dục & Đào tạo về việc thuyết minh số liệu kinh phí học sinh miễn, giảm và phải đóng học phí năm học 2021 - 2022,

Qua xem xét, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

Theo số liệu báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3208/SGDĐT-VP đề nghị miễn toàn bộ học phí học kỳ I năm học 2021 – 2022 với tổng số học sinh 141.460 học sinh (trong đó bao gồm số học sinh được miễn giảm theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ: 6.110 học sinh được miễn 100% học phí; 2.802 học sinh được giảm 70% học phí và 3.819 học sinh được giảm 50% học phí;) với tổng kinh phí dự kiến giảm của học kỳ I năm học 2021 – 2022 khoảng 22,3 tỷ đồng.

Tuy nhiên, hiện nay tỉnh đang thực hiện chi cho rất nhiều chính sách an sinh xã hội. Do vậy, căn cứ theo khả năng ngân sách của tỉnh, Sở Tài chính thống nhất mức giảm học phí cho học sinh học kỳ I năm học 2021 – 2022 là 50% so với mức thu học phí đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua (không bao gồm số học sinh đã được miễn giảm theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ).

Trên đây là ý kiến của Sở Tài chính chuyển đến Sở Giáo dục và Đào tạo biết để phối hợp thực hiện./g

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGD;
- Lưu: VT, TC-HCSN (Nhân)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thụy Phương Thảo

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 3116 /STC-HCSN

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết
quy định mức thu học phí năm
học 2021 – 2022 tham mưu
UBND tỉnh trình HĐND tỉnh
tại kỳ họp cuối năm 2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 22 tháng 10 năm 2021

Kính gửi : Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về việc quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Sở Tài chính nhận được Công văn số 3268/SGDĐT-VP ngày 14/10/2021 của Sở Giáo dục & Đào tạo về việc góp ý dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí năm học 2021 – 2022 tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2021,

Qua xem xét, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

Về cơ bản Sở Tài chính thống nhất với dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí năm học 2021 – 2022 tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2021.

Trên đây là ý kiến của Sở Tài chính chuyển đến Sở Giáo dục và Đào tạo biết để phối hợp thực hiện./g

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ;
- Lưu: VT, TC-HCSN (Nhân).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Phương Thảo

Bình Phước, ngày 03 tháng 11 năm 2021

TỔNG HỢP

Tiếp thu ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022

Căn cứ khoản 1 Điều 9 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Thực hiện Công văn số 3452/UBND-TH ngày 12/10/2021 của UBND tỉnh về việc khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp cuối năm 2021.

Ngày 14/10/2021 Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành Công văn số 3268/SGDĐT-VP về việc góp ý dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí năm học 2021-2022 tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2021. Đến ngày 03/11/2021 có 28 ý kiến góp ý của các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc.

Sở GD&ĐT tổng hợp các ý kiến tiếp thu, ghi nhận và điều chỉnh, bổ sung như sau:

S T T	Nội dung góp ý của đơn vị	Ý kiến Sở Giáo dục và Đào tạo
1	Sở Tài chính - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
2	Sở Tư pháp (tại Công văn số 562/STP-PC ngày 20/10/2021) - Ý thứ 1: Tại phần đề nghị ban hành đề nghị bỏ từ "tỉnh" trước cụm từ "tại kỳ họp" cho phù hợp theo quy định tại Mẫu số 16 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	* Ý thứ 1, ý thứ 2, ý thứ 3, ý thứ 4: Sở GD&ĐT tiếp thu ý kiến và điều chỉnh.

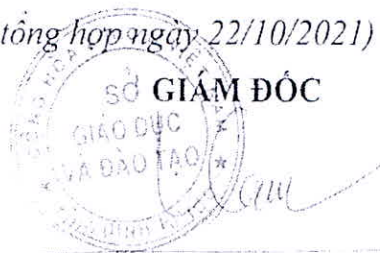
	- Ý thứ 2: Tại khoản 2 Điều 1 dự thảo đề nghị bổ sung cụm từ “công lập” sau cụm từ “ trường mầm non và phổ thông” cho cụ thể, phù hợp; đồng thời bổ sung thêm đối tượng áp dụng là cơ quan quản lý nhà nước cho đầy đủ. - Ý thứ 3: Tại Điều 2 dự thảo đề nghị Sở GD&ĐT xem xét, chỉnh sửa lại mức thu học phí đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cho phù hợp với mức thu thuộc các xã còn lại trên địa bàn tỉnh. - Ý thứ 4: Tại Điều 3 dự thảo đề nghị bổ sung thêm nội dung Nghị quyết này thay thế cho Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của Hội đồng nhân dân quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh áp dụng cho năm học 2020-2021.	
3	Sở Khoa học và Công nghệ - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
4	Sở Xây dựng - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
5	Sở Thông tin và Truyền thông - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
6	Sở Lao động Thương binh và Xã hội - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
7	Sở Nội vụ - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
8	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
9	Ban Dân tộc - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
10	UBND huyện Lộc Ninh - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
11	UBND huyện Đồng Phú - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
12	Phòng GD&ĐT TP Đồng Xoài - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
13	Phòng GD&ĐT TX Bình Long - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
14	Phòng GD&ĐT huyện Bù Gia Mập - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	

15	Phòng GD&ĐT huyện Chơn Thành - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
16	Trường THPT Đăng Hà - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
17	Trường PT DTNT THCS&THPT Điều Ong - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
18	Trường THPT chuyên Quang Trung - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
19	Trường THCS&THPT Đồng Tiến - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
20	Trường THCS&THPT Tân Tiến - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
21	Trường THPT Lộc Thái - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
22	Trường THCS&THPT Nguyễn Bình Khiêm - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
23	Trường THPT Lộc Hiệp - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
24	Trường THPT Nguyễn Khuyến - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
25	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
26	Sở Y tế - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
27	UBND TX Phước Long - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
28	UBND huyện Chơn Thành - Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	

Kết quả tổng hợp: Có 27/28 cơ quan góp ý thống nhất; 01/28 cơ quan góp ý, Sở GD&ĐT đã tiếp thu, chỉnh sửa hoặc giải trình.

Trên đây là nội dung tổng hợp ý kiến góp ý của các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc, Sở GD&ĐT tiếp thu, ghi nhận và điều chỉnh bổ sung./.

(Bản tổng hợp này thay thế cho bản tổng hợp ngày 22/10/2021)



Ty Thanh Tâm

BÁO CÁO

Tiếp thu và giải trình ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022

Thực hiện Công văn số 1331/MTTQ-BTT ngày 10/11/2021 của Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Phước về việc tổng hợp ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định về mức thu học phí.

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu và giải trình ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết như sau:

1. Ý kiến thứ nhất

- Đề nghị sửa lại tên gọi của Nghị quyết về đối tượng cụ thể, đảm bảo dễ áp dụng trong thực tế. Cụ thể tên gọi của Dự thảo Nghị quyết chỉnh sửa thành: ***“Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục trung học cơ sở và giáo dục trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021 - 2022”***.

- Có ý kiến đề nghị xem xét về tên của Nghị quyết nên bổ sung cụm từ “*giáo dục thường xuyên, cao đẳng*” vào sau cụm từ “*phổ thông công lập*”. Vì thực tế tại tỉnh có các trung tâm GDNN-GDTX từ cấp huyện tới cấp tỉnh cũng đang thu học phí.

* Ý kiến và giải trình của Sở Giáo dục và Đào tạo

- Đề nghị giữ nguyên tên dự thảo Nghị quyết. Lý do: Giáo dục phổ thông bao gồm: Giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở và giáo dục trung học phổ thông; tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ thì học sinh tiểu học trường công lập thuộc đối tượng không phải đóng học phí và trong dự thảo Nghị quyết không có đối tượng là học sinh tiểu học. Mặt khác dự thảo Nghị quyết ***“Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021 – 2022”***. Vì vậy, với tên dự thảo Nghị quyết mới áp dụng cả đối với giáo dục mầm non hệ ngoài công lập, như vậy rất khó khăn cho các trường, cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.

- Dự thảo Nghị quyết đề cập đến giáo dục mầm non và phổ thông do thẩm quyền của Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý; hệ GDNN (giáo dục nghề nghiệp) và cao đẳng do Sở Lao động, Thương binh và xã hội quản lý. Trong dự thảo Nghị quyết đã có quy định mức thu hệ GDTX (giáo dục thường xuyên).

2. Ý kiến thứ hai

- Đối với đối tượng điều chỉnh đề nghị bổ sung thêm đối tượng “tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan” cho đầy đủ và phù hợp hơn trong quá trình áp dụng.

* **Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo:** Tiếp thu và điều chỉnh, bổ sung

3. Ý kiến thứ ba

- Đối với phần phạm vi và đối tượng điều chỉnh: Tại Khoản 3, Điều 99 Luật Giáo dục năm 2019 quy định “*Ở địa bàn không đủ trường công lập, học sinh tiểu học trong cơ sở giáo dục tư thục được Nhà nước hỗ trợ đóng tiền học phí, mức hỗ trợ do Hội đồng Nhân dân cấp tỉnh quyết định*”; tuy nhiên trong phần phạm vi và đối tượng điều chỉnh chưa quy định đối tượng này, đề nghị Sở Giáo dục – Đào tạo chủ động rà soát về nhóm đối tượng này trên địa bàn tỉnh, tránh bỏ sót đối tượng điều chỉnh.

* **Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo:** Tiếp thu ý kiến. Tuy nhiên qua rà soát trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến thời điểm hiện tại chưa có trường tiểu học ngoài công lập; vì vậy Sở Giáo dục và Đào tạo không tham mưu đưa nhóm đối tượng này vào phạm vi và đối tượng điều chỉnh.

4. Ý kiến thứ tư

- Việc thu học phí có tác động rất lớn đến đông đảo đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh, để việc thu học phí đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và hài hòa lợi ích giữa học sinh, Nhà nước và cơ sở giáo dục; Vì theo quy định tại Khoản 1, Điều 99 Luật giáo dục quy định: “*Học phí là khoản tiền người học phải nộp để chi trả một phần, hoặc toàn bộ chi phí của dịch vụ giáo dục, đào tạo*”. Đề nghị Sở Giáo dục - Đào tạo cần có báo cáo đánh giá khái toán tổng chi phí của dịch vụ giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh; tổng số tiền học phí dự kiến thu được, từ đó có cơ sở đề xuất các chính sách miễn, giảm học phí năm học 2021 - 2022 cho các đối tượng, phù hợp với tình hình thực tế; đảm bảo sự đồng thuận, nhất trí cao của đại biểu HĐND tỉnh.

* **Ý kiến và giải trình của Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Khái toán tổng chi phí của dịch vụ giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2021 (*chỉ hoạt động thường xuyên, chưa kể chi đầu tư phát triển*) khoảng 2.385 tỷ đồng; dự kiến thu học phí trong một năm học 2021-2022 là 50,2 tỷ với mức thu như dự thảo Nghị quyết.

- Đề xuất chính sách miễn giảm học phí năm học 2021-2022 cho các đối tượng, phù hợp với tình hình thực tế. Việc này cơ quan soạn thảo phải tham mưu thực hiện theo Điều 15, Điều 16 Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

5. Ý kiến thứ năm

- Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét những điểm mới về quy định thu học phí trong điều kiện bất khả kháng, các tỉnh thành xem xét không thu học phí với học sinh mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên và đây là một

trong những quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý và miễn, giảm học phí. Theo đó, khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh, UBND tỉnh sẽ đề xuất với HĐND cấp tương ứng xem xét không thu học phí với trẻ mầm non, học sinh phổ thông, sinh viên, nghiên cứu sinh trong khu vực bị ảnh hưởng. Tùy mức độ và phạm vi chịu tác động, thời hạn được miễn học phí sẽ được cân nhắc. Trường hợp vẫn thu học phí, các tỉnh, thành cần căn cứ vào số tháng học thực tế, gồm cả học trực tuyến và dạy bù, nhưng không được quá 9 tháng, tương ứng với thời gian một năm học. Học phí năm học 2021-2022 dựa trên tình hình thực tế của địa phương, không được vượt quá mức trần của năm 2020-2021.

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương tỉnh Bình Phước, đề xuất cần có chính sách học phí trong điều kiện học trực tuyến(Online). Đồng thời, tại điều 2 của Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí nên cơ cấu bao gồm 2 Khoản, Khoản 1 quy định mức thu học phí trong điều kiện học bình thường và khoản 2 quy định mức thu học phí trong điều kiện học trực tuyến(Online) và mức thu học phí theo hình thức học trực tuyến (Online) bằng 70% hoặc 80% mức thu học phí của các cơ sở giáo dục công lập đã được quy định tại Khoản 1.

*** Ý kiến và giải trình của Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Tại Điều 17 Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ: **“Không thu học phí có thời hạn”**. Sở Giáo dục và Đào tạo đã trình xin chủ trương UBND tỉnh không thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022 (4 tháng), sau đó đưa vào dự thảo Nghị quyết trình HĐND. Theo ý kiến của cơ quan tài chính tham mưu UBND tỉnh và thống nhất không thu học phí có thời hạn trong năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước là 02 tháng.

- Tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định *“Trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh, các sự kiện bất khả kháng thì học phí được thu theo số tháng học thực tế (bao gồm cả thời gian tổ chức dạy học trực tuyến hoặc bố trí thời gian học bù tại trường); không thu học phí trong thời gian không tổ chức dạy học”*. Vì vậy, nội dung này cơ quan soạn thảo không có cơ sở để tham mưu việc mức thu học phí học trực tuyến bằng 70% hoặc 80% mức thu học phí của các cơ sở giáo dục công lập đã được quy định tại Khoản 1.

Trên đây là nội dung tiếp thu và giải trình ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021-2022.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- BTTUBMTTQVN tỉnh (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban giám đốc;
- Lưu Văn thư; Vp3.

UCC

GIÁM ĐỐC



Lý Thanh Tâm

ỦY BAN MẶT TRẬN TQVN
TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *10* /MTTQ-BTT

Bình Phước, ngày *10* tháng 11 năm 2021

*V/v tổng hợp ý kiến phản biện
xã hội đối với dự thảo Nghị
quyết của HĐND tỉnh quy định
về mức thu học phí.*

Kính gửi: Sở Giáo dục – Đào tạo tỉnh.

Thực hiện Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-UBTWMTTQVN, ngày 15/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam “quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”; Chương trình số 03/Ctr-MTTQ, ngày 06/01/2021 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về giám sát, phản biện xã hội năm 2021 đã được Thường trực Tỉnh ủy phê duyệt tại Công văn số 135-CV/TU, ngày 15/01/2021.

Căn cứ Công văn số 3404/SGDĐT-VP, ngày 26/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh (kỳ họp cuối năm 2021).

Ngày 29/10/2021, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 211-KH-MTTQ-BTT về việc tổ chức phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh “*Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước cho năm học 2021 - 2022*” (gọi tắt là *dự thảo Nghị quyết*) với hình thức tổ chức lấy ý kiến phản biện xã hội.

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, tổ chức, địa phương và cá nhân được mời tham gia phản biện đối với dự thảo Nghị quyết; Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh đã tổng hợp, cụ thể như sau:

1. Ý kiến phản biện xã hội chung:

1.1. Về cơ sở pháp lý của việc ban hành Nghị quyết: Việc ban hành Nghị quyết về mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập để thống nhất áp dụng tại mỗi địa phương là hoàn toàn phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành “Theo điểm b, khoản 6, Điều 99, Luật giáo dục năm 2019 quy định “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định khung hoặc mức học phí cụ thể” và khoản 1, Điều 9 Nghị định 81/2021/NĐ-CP quy định “khung học phí năm học 2021 - 2022”. Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết này là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn tại tỉnh Bình Phước.

2.2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết:

Năm học 2021 - 2022, do tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp và việc chưa tổ chức tiêm vaccin cho học sinh nên được tổ chức dạy và học theo hình thức trực tuyến. Tuy nhiên, việc thu các khoản đóng góp trong đó có học phí nhằm để đảm bảo cho ngân sách để chi trả cho các hoạt động của ngành giáo dục. Do vậy, cần phải có khung hoặc mức thu học phí cụ thể để các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập dựa vào đó tiến hành thu học phí. Để có cơ sở thu, Hội đồng nhân dân tỉnh phải ban hành quy định về mức thu học phí áp dụng cụ thể đối với từng vùng, từng địa bàn tại tỉnh Bình Phước, làm căn cứ cho các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập dựa vào đó để tổ chức thu học phí, vì vậy việc ban hành Nghị quyết trong giai đoạn hiện tại là hoàn toàn cần thiết và cấp thiết.

Việc ban hành Nghị quyết cho năm học 2021 -- 2022 nhằm đảm bảo cho ngành giáo dục chủ động bố trí nguồn kinh phí đối ứng chi cho hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, mua sắm trang, thiết bị phục vụ công tác dạy học, nhất là các trường thuộc vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi... còn gặp nhiều khó khăn, chưa đáp ứng được các điều kiện tối thiểu hoạt động chuyên môn theo quy chuẩn hệ thống giáo dục; thống nhất mức thu học phí của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập, tránh tình trạng lạm thu tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

2. Ý kiến phản biện xã hội cụ thể:

2.1- Đối với "Tên gọi dự thảo Nghị quyết": Theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 6, Luật giáo dục năm 2019 quy định: "*Giáo dục phổ thông bao gồm: giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở và giáo dục trung học phổ thông*"; tuy nhiên, theo dự thảo Nghị quyết ghi: "*Quy định... đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập ...*" và trong nội dung Nghị quyết lại không có quy định mức học phí của cấp giáo dục tiểu học (do cấp này đã được miễn học phí theo quy định); Do đó, để đảm bảo tính chính xác về đối tượng được điều chỉnh trong dự thảo Nghị quyết, đề nghị sửa lại tên gọi của Nghị quyết về đối tượng cụ thể, đảm bảo dễ áp dụng trong thực tế. Cụ thể tên gọi của Dự thảo Nghị quyết chỉnh sửa thành: "*Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục trung học cơ sở và giáo dục trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021 - 2022*".

- Có ý kiến đề nghị xem xét về tên của Nghị quyết nên bổ sung cụm từ "*giáo dục thường xuyên, cao đẳng*" vào sau cụm từ "*phổ thông công lập*". Vì thực tế tại tỉnh có các Trung tâm GDNN-GDTX từ cấp huyện tới cấp tỉnh cũng đang thu học phí hàng năm.

2.2- Tương tự như vậy đối với phạm vi áp dụng và đối tượng điều chỉnh, đề nghị xem xét bổ sung, sửa lại cho phù hợp với tiêu đề và nội dung.

- Đối với đối tượng điều chỉnh đề nghị bổ sung thêm đối tượng "tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan" cho đầy đủ và phù hợp hơn trong quá trình áp dụng.

2.3- Đối với phần phạm vi và đối tượng điều chỉnh: Tại Khoản 3, Điều 99 Luật Giáo dục năm 2019 quy định "*Ở địa bàn không đủ trường công lập, học sinh tiểu học trong cơ sở giáo dục tư thục được Nhà nước hỗ trợ đóng tiền học phí*."

mức hỗ trợ do hội đồng Nhân dân cấp tỉnh quyết định”; tuy nhiên trong phạm vi và đối tượng điều chỉnh chưa quy định đối tượng này, đề nghị Sở Giáo dục - Đào tạo chủ động rà soát về nhóm đối tượng này trên địa bàn tỉnh, tránh bỏ sót đối tượng điều chỉnh.

2.4- Việc thu học phí có tác động rất lớn đến đông đảo đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh, để việc thu học phí đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và hài hòa lợi ích giữa học sinh, Nhà nước và cơ sở giáo dục; Vì theo quy định tại Khoản 1, Điều 99 Luật giáo dục quy định “*Học phí là khoản tiền người học phải nộp để chi trả một phần, hoặc toàn bộ chi phí của dịch vụ giáo dục, đào tạo*”. Đề nghị Sở Giáo dục - Đào tạo cần có báo cáo đánh giá khái toán tổng chi phí của dịch vụ giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh; tổng số tiền học phí dự kiến thu được, từ đó có cơ sở đề xuất các chính sách miễn, giảm học phí năm học 2021 - 2022 cho các đối tượng, phù hợp với tình hình thực tế; đảm bảo sự đồng thuận, nhất trí cao của đại biểu HĐND tỉnh.

2.5- Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét những điểm mới về quy định thu học phí trong điều kiện bất khả kháng, các tỉnh thành xem xét không thu học phí với học sinh mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên và đây là một trong những quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý và miễn, giảm học phí. Theo đó, khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh, UBND tỉnh sẽ đề xuất với HĐND cấp tương ứng xem xét không thu học phí với trẻ mầm non, học sinh phổ thông, sinh viên, nghiên cứu sinh trong khu vực bị ảnh hưởng. Tùy mức độ và phạm vi chịu tác động, thời hạn được miễn học phí sẽ được cân nhắc. Trường hợp vẫn thu học phí, các tỉnh, thành cần căn cứ vào số tháng học thực tế, gồm cả học trực tuyến và dạy bù, nhưng không được quá 9 tháng, tương ứng với thời gian một năm học. Học phí năm học 2021-2022 dựa trên tình hình thực tế của địa phương, không được vượt quá mức trần của năm 2020-2021.

- Căn cứ tình hình thực tế của địa phương tỉnh Bình Phước, đề xuất cần có chính sách học phí trong điều kiện học trực tuyến(Online). Đồng thời, tại điều 2 của Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí nên cơ cấu bao gồm 2 Khoản, Khoản 1 quy định mức thu học phí trong điều kiện học bình thường và khoản 2 quy định mức thu học phí trong điều kiện học trực tuyến(Online) và mức thu học phí theo hình thức học trực tuyến (Online) bằng 70% hoặc 80% mức thu học phí của các cơ sở giáo dục công lập đã được quy định tại Khoản 1.

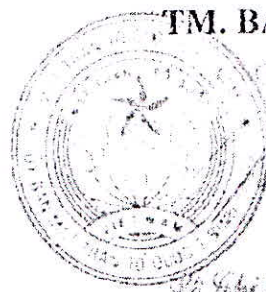
- Đề nghị xem xét, bổ sung các quy định về mức học phí đối với Trung tâm giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên, trường cao đẳng; bổ sung quy định mức học phí đối với trường hợp phải học trực tuyến. Kịp thời trình HĐND tỉnh thông qua để đảm bảo việc vận dụng các quy định của Chính phủ được toàn diện, đầy đủ, phù hợp với thực tiễn của địa phương.

Trên đây là tổng hợp ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định “*mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước áp dụng cho năm học 2021 - 2022*” đề nghị Sở Giáo dục – Đào tạo có văn bản tiếp thu giải trình gửi cho Ban Thường

trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và thành phần tham gia phản biện xã hội theo đúng quy định (*chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản phản biện xã hội; trường hợp đặc biệt có thể kéo dài hơn nhưng không quá 30 ngày và có giải trình cụ thể*).

Nơi nhận: *VT*

- BTT.UBTWMTTQVN;
- Ban DCPL + Ban CTPN (MTTW);
- TT Tỉnh ủy; TT. HĐND; UBND tỉnh;
- Các Ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp;
- Như kính gửi;
- Thành phần tham gia PBXH;
- Ban DCPL, KT (MTTQVN tỉnh);
- Lưu VT.



TM. BAN THƯỜNG TRỰC

HỦ TỊCH

Lê Thị Xuân Trang